

CHIẾN THẮNG MTAO MXY

(Trích sử thi *Đăm Săn*)
(2 tiết)

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

– Hiểu được ý nghĩa của đề tài chiến tranh và chiến công của người anh hùng trong đoạn trích.

– Biết phân tích các đặc điểm ngôn ngữ đối thoại của nhân vật, ngôn ngữ trần thuật của người kể sử thi, các biện pháp so sánh, phóng đại nhằm mục đích làm sáng tỏ tính lí tưởng và âm điệu hùng tráng của thi pháp thể loại sử thi anh hùng.

II – NHỮNG ĐIỂM CẦN LUU Ý

1. Về đề tài trung tâm của sử thi *Đăm Săn* nói riêng và sử thi anh hùng ở Tây Nguyên nói chung

Ở phần *Tri thức đọc - hiểu*, SGK viết : "Trong đề tài chiến tranh, người anh hùng chiến đấu với các tù trưởng thù địch, trước hết là vì những mục đích riêng : để đòi nợ, trả thù cho người thân, giành lại vợ bị tù trưởng buôn làng khác cướp đoạt,... đồng thời cũng là để bảo vệ cuộc sống yên lành của buôn làng. Khi chiến thắng, buôn làng của người anh hùng trở nên giàu có, cường thịnh hơn lên. Vì vậy, chiến công và sự nghiệp anh hùng của nhân vật trung tâm trong sử thi là niềm tự hào, là lí tưởng xã hội của toàn thể cộng đồng".

GV có thể sử dụng một số tóm tắt đề tài – cốt truyện sử thi sau đây để làm dẫn chứng.

a) Sử thi *Đăm Săn* (tiêu biểu cho đề tài *chiến đấu giành lại vợ*)

Theo một dị bản sưu tầm được vào các năm 1985 - 1987 ở tỉnh Đắk Lắk, thì sử thi *Đăm Săn* gồm các *đoạn kể* sau :

1. Lai lịch Đăm Săn
2. Đăm Săn lấy Hơ Nhị, Hơ Bhi
3. Đăm Săn đánh Mtao Grư giành lại vợ
4. Đăm Săn đi làm rẫy
5. Đăm Săn đánh Mtao Mxây giành lại vợ

6. Đăm Săn đi chặt cây
7. Đăm Săn đánh Mtao Ak
8. Đăm Săn đánh Mtao Tuôr giành lại vợ
9. Đăm Săn đánh Mtao Kuât giành lại vợ
10. Đăm Săn đánh Mtao Ea giành lại vợ
11. Đăm Săn đi bắt Nữ thần Mặt Trời
12. Đăm Săn cháu thay thế Đăm Săn
13. Kết thúc⁽¹⁾.

Trong mười ba đoạn kể trên đây, có tới sáu đoạn kể về những cuộc chiến đấu giành lại vợ của nhân vật anh hùng. (Một số bản đã dịch ra tiếng Việt, như của Đào Tử Chí, của nhóm nghiên cứu biên dịch Nguyễn Văn Hoàn, Nguyễn Hữu Thấu, Hà Công Tài, chỉ giữ lại hai đoạn kể Đăm Săn đánh Mtao Grư và Mtao Mxây).

b) Sử thi *Xinh Nhã* (tiêu biểu cho đề tài *chiến đấu để trả thù*), gồm các đoạn kể chính sau :

1. Xinh Nhã ra đời
2. Giarơ Bú giết bố Xinh Nhã và bắt mẹ chàng làm nô lệ
3. Xinh Nhã gặp nàng Bơra Tang
4. Bơra Tang nói cho Xinh Nhã biết thù xưa. Xinh Nhã chuẩn bị trả thù
5. Gõn⁽²⁾ bắt hồn Xinh Nhã và cho uống thuốc thần
6. Xinh Nhã tìm đến làng Giarơ Bú, gặp mẹ và nàng Hbia Blao
7. Xinh Nhã đánh nhau với anh em Giarơ Bú. Kẻ thù bị giết
8. Kết thúc : Xinh Nhã lấy nàng Hbia Blao, dựng nhà mả cho cha⁽³⁾.

c) Sử thi *Đăm Thí* (tiêu biểu cho đề tài *chiến đấu để đòi nợ*), gồm các đoạn kể sau :

1. Đăm Thí sinh ra do mẹ mang thai một cách thần kì
2. Đăm Thí lao động (làm nương, thả trâu, thả voi, rèn gươm)
3. Đăm Thí lấy cối chày vàng ở đảo khơi
4. Đăm Thí đánh nhau với Mtao Ak đòi nợ chiêng *knah*

(1) Theo : Phan Đăng Nhật, *Nghiên cứu sử thi Việt Nam*, NXB Khoa học xã hội, H., 2001, tr. 138 - 139.

(2) *Gõn* : ông Trời.

(3) Theo : Phan Đăng Nhật, *Nghiên cứu sử thi Việt Nam*, Sđd, tr. 558 - 559 và 567.

5. Đăm Thí đánh nhau với Mtao Grư đòi nợ chiêng *xar*
6. Đăm Thí đánh nhau với Mtao Tlung Tlang đòi nợ chiêng *lao*
7. Đăm Thí đánh nhau với Mtao Kuất đòi nợ voi
8. Đăm Thí đánh nhau với Mtao Mxây đòi nợ ché *túk*.

2. Về tính lí tưởng và âm điệu hùng tráng của sử thi anh hùng

Đề tài – cốt truyện và nhân vật anh hùng trong sử thi Tây Nguyên phản ánh xã hội và con người Tây Nguyên thời kì chế độ công xã đang tan rã. So sánh các tù trưởng có thật trong xã hội Ê-đê mà tài liệu dân tộc học miêu tả với nhân vật Đăm Săn trong sử thi anh hùng, có thể thấy tuy có sự giống nhau về tính chất, vai trò của họ trong cộng đồng, song nhân vật trong sử thi rõ ràng được tô điểm, được nâng cao, được phóng đại thêm lên rất nhiều so với con người thực.

V. Ia. Prốp – nhà nghiên cứu văn học dân gian người Nga – nhận xét : "Nếu như trong tranh tượng thánh, diện mạo con người biến dạng thành những bộ mặt thánh, thì trong sử thi, con người biến dạng thành những nhân vật trác việt, lập được nhiều chiến công vĩ đại mà con người bình thường không thể lập được. Vì vậy, không thể thuật lại mà chỉ có thể ca hát về những chiến công đó". Ông Ywang Mlô Dun Du, một nhà văn hoá có tiếng người Ê-đê, khi nhận xét sử thi *Đăm Săn* đã nói như sau : "Cả truyện *Đăm Săn* toả ra một cuộc sống gần như cuộc sống thật, nhưng phong phú hơn, phóng khoáng hơn, cao xa hơn. Đó là điểm chính làm cho người ta thích nghe truyện *Đăm Săn*, nghe mãi không thôi, nghe kể liên ba bốn lần cũng không chán"⁽¹⁾.

Nội dung của sử thi là quá khứ anh hùng của cộng đồng. Cách miêu tả của sử thi bộc lộ một quan niệm, một cách nhìn đối với quá khứ của cộng đồng : Trong thế giới của cái quá khứ ấy, mọi thứ đều hoàn hảo, đều tuyệt đối, đều siêu việt. Đó là một quá khứ thiêng liêng, đã được truyền thuyết hoá. Do quan niệm như vậy về quá khứ, cách miêu tả sự kiện, hành động, miêu tả y phục, nghi thức, phong cách nói năng của nhân vật anh hùng đều khác xa với cách miêu tả các sự kiện và con người của đời thường, đều vượt xa cái đời thường, hằng ngày, hiện tại. Thế giới sử thi là thế giới lí tưởng, âm điệu sử thi là âm điệu hùng tráng. Đọc và nghe sử thi mà không cảm thấy được cái khoảng cách sử thi ấy thì không thể tiếp nhận được cái hay, cái "thần" của sử thi. Khi phân tích một số đặc điểm

(1) Dẫn theo Phan Đăng Nhật, Sđd, tr. 697.

về ngôn ngữ nhân vật, ngôn ngữ người kể chuyện, một số biện pháp như *so sánh*, *phóng đại*, GV nên hướng HS vào mục đích làm sáng tỏ đặc trưng thể loại quan trọng nhất ấy của sử thi.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Phần mở đầu

GV gợi ý để HS nắm được mục đích của từng câu hỏi và trình tự thực hiện các câu hỏi sẽ dần dần dẫn đến chỗ hiểu được đoạn trích. Mục đích Câu hỏi 1 là nắm được các sự kiện sử thi (tình tiết) tạo thành cốt truyện của đoạn trích. Mục đích các Câu hỏi 2, 3 là nhận dạng các nhân vật sử thi trên cơ sở các hành động và lời nói của nhân vật. Các Câu hỏi 4, 5 có mục đích phát hiện phong cách nghệ thuật của sử thi trên cơ sở phân tích ngôn ngữ nhân vật và các biện pháp tu từ. Như vậy, kết quả giải đáp được câu hỏi trước sẽ làm tiền đề cho việc giải đáp câu hỏi sau, cuối cùng sẽ hiểu được trọn vẹn đoạn trích.

2. Phần tổ chức dạy học

GV hướng dẫn HS thực hiện các câu hỏi ở phần *Hướng dẫn học bài*.

Câu hỏi 1

Đăm Săn là một tác phẩm *tự sự dân gian*. Cách tóm tắt một trích đoạn tác phẩm (hoặc toàn bộ tác phẩm) như câu hỏi hướng dẫn gợi ý, là một cách làm phù hợp với đặc điểm thể loại *tự sự dân gian*. Đối với các tác phẩm *tự sự*, trước khi tiến hành mọi công việc phân tích, bình luận, phải nắm được cốt truyện, vì cốt truyện nói lên đề tài. Nhưng cốt truyện không phải chỉ là đề tài mà còn có nhiệm vụ cụ thể hoá đề tài, hiện thực hoá đề tài. Do đó, một bản tóm tắt mà còn phải giữ lại những *tình tiết* cụ thể, nhưng không phải là bằng cách kể lại ngắn gọn hơn, mà bằng cách sơ đồ hoá như gợi ý của câu hỏi hướng dẫn.

Để giúp HS hình dung cụ thể hơn cách viết một sơ đồ tóm tắt các tình tiết của đoạn trích, GV có thể giới thiệu sơ đồ sau đây tóm tắt toàn bộ đoạn kể về cuộc chiến đấu của Đăm Săn giành lại vợ từ tay Mtao Mxây⁽¹⁾ :

Các tình tiết của đoạn kể về cuộc chiến đấu của Đăm Săn giành lại vợ từ tay Mtao Mxây (đầy đủ) :

1. Đăm Săn dẫn dân làng ra sông
2. Tất cả xuống nước bắt cá

(1) Theo : Phan Đăng Nhật, *Nghiên cứu sử thi Việt Nam*, Sđd, tr. 532 - 534.

3. Mtao Mxây cho người dò la
4. Mtao Mxây dẫn đoàn voi đến làng Đăm Săn
5. Hơ Nhị tiếp đãi trọng thể
6. Khi ra về Mtao Mxây giả vờ quên cây gươm
7. Mtao Mxây đòi Hơ Nhị đích thân đưa cây gươm ra
8. Mtao Mxây ôm Hơ Nhị lên voi bỏ chạy
9. YSuh, YSah cười voi đi báo cho Đăm Săn
10. Đăm Săn kêu gọi dân làng về ngay
11. Đăm Săn làm lễ cúng thần linh
12. Đăm Săn kêu gọi các tù trưởng cùng đi đánh Mtao Mxây
13. Đăm Săn bí mật đột nhập vào nhà Mtao Mxây
14. Các tù trưởng và dân làng phá hàng rào
15. Đăm Săn gọi Mtao Mxây xuống đánh
16. Mtao Mxây múa trước, dùng khiên vung về, đâm không trúng Đăm Săn
17. Đăm Săn múa, nhưng không đâm thủng thịt Mtao Mxây
18. Trời bày cho Đăm Săn lấy chày giã gạo ném vào vành tai Mtao Mxây
19. Đăm Săn làm theo, Mtao Mxây ngã
20. Đăm Săn cắt đầu Mtao Mxây cắm lên cọc
21. Dân làng và tôi tớ kéo đi theo Đăm Săn, mang theo của cải, voi, ngựa của Mtao Mxây
22. Lễ cúng người chết và thần linh, ăn mừng chiến thắng.

Đoạn trích của bài học bắt đầu từ tình tiết thứ 15. HS có thể phân chia đoạn trích thành một số lượng tình tiết nhiều hơn số tình tiết đã nêu và có thể diễn đạt nội dung các tình tiết ấy không giống hoàn toàn với cách diễn đạt của bản tóm tắt trên đây.

Câu hỏi 2

Các tình tiết của truyện kể cấu tạo nên cốt truyện. Sơ đồ cốt truyện mà HS dựng lên được (ở Câu hỏi 1) cho thấy cốt truyện sử thi được tạo nên bởi các sự kiện sử thi, diễn biến của các sự kiện ấy được quyết định bởi các *hành động sử thi* của các nhân vật sử thi. Như vậy, suy đến cùng, mỗi nhân vật sử thi đều có *vai trò* đối với quá trình diễn biến của các sự kiện, tức diễn biến của cốt truyện.

Trong đoạn trích, có thể dễ dàng nhận ra các nhân vật sau đây :

- Nhân vật Đăm Săn
- Nhân vật Mtao Mxây
- Nhân vật Hơ Nhị, vợ của Đăm Săn
- Nhân vật ông Trời
- Nhân vật dân làng, tôi tớ của Đăm Săn và của Mtao Mxây (có thể gọi chung là nhân vật quần chúng).

(Trong đoạn kết miêu tả sự kiện lễ ăn mừng chiến thắng còn có nhân vật khách mời là các tù trưởng, nhưng căn cứ vào nội dung các tình tiết thì thấy những nhân vật này không đóng vai trò rõ rệt nào trong diễn biến của cốt truyện).

GV có thể gợi ý cho HS căn cứ vào hành động của các nhân vật trên đây để phân tích và bình luận về vai trò khác nhau của các nhân vật ấy :

a) *Nhân vật Mtao Mxây* với hành động cướp vợ Đăm Săn là nguyên nhân của sự kiện chiến tranh. Trong hệ thống nhân vật sử thi, nhân vật tù trưởng này thuộc loại *nhân vật đối thủ*.

b) *Nhân vật Đăm Săn* với chiến công đánh thắng Mtao Mxây vừa bảo vệ được hạnh phúc gia đình riêng, vừa mang lại sự giàu mạnh và uy danh cho cộng đồng, là nhân vật trung tâm của sử thi, quyết định sự diễn biến của cốt truyện sử thi. Vai trò nhân vật trung tâm của Đăm Săn còn thể hiện ở chỗ chàng có sức lôi cuốn các nhân vật quần chúng (dân làng Đăm Săn theo chàng đi đánh Mtao Mxây, dân làng – tôi tớ tù trưởng Mtao Mxây đi theo Đăm Săn khi chàng chiến thắng,...).

c) *Nhân vật ông Trời* và *nhân vật Hơ Nhị* với các hành động trợ lực cho Đăm Săn trong cuộc chiến đấu với Mtao Mxây là loại *nhân vật trợ thủ* của nhân vật anh hùng. Ông Trời là nhân vật *trợ thủ thần kì*. Hơ Nhị là nhân vật *trợ thủ trao vật thần kì* (miếng trầu) cho Đăm Săn. Hành động trợ lực của những nhân vật này thể hiện quan niệm về cuộc chiến đấu chính nghĩa của nhân vật anh hùng chống lại nhân vật đối thủ.

d) *Nhân vật quần chúng* vừa đóng vai trò hậu thuẫn cho nhân vật chính, vừa bị lôi cuốn bởi sức mạnh và mục đích chiến đấu của nhân vật chính. Mối quan hệ *qua lại* giữa vai trò của nhân vật anh hùng và nhân vật quần chúng tạo nên ý nghĩa biểu trưng của hình tượng cá nhân người anh hùng trong sử thi : sức mạnh và lí tưởng của cá nhân người anh hùng biểu trưng cho sức mạnh và lí tưởng của *cộng đồng*.

Câu hỏi 3

– Về lời nói của nhân vật, có thể dẫn lời Đăm Săn nói với tôi tớ Mtao Mxây, kêu gọi họ đi theo mình sau khi đánh thắng tù trưởng của họ ; lời Đăm Săn nói với dân làng và tôi tớ, ra lệnh tổ chức lễ mừng chiến thắng ("Ồ các con, ơ các con, hãy đi lấy rượu bắt trâu ! [...] chậu thau âu đồng nhiều không còn chỗ để").

– Về hành động của nhân vật, có thể dẫn hành động tự nguyện đi theo Đăm Săn của dân làng Mtao Mxây, đặc biệt là đoạn miêu tả cảnh "*Tôi tớ mang của cải về* nhiều như ong đi chuyển nước, như vò vẽ đi chuyển hoa, như bầy trai gái đi giếng làng công nước" khiến cho "Đăm Săn nay càng thêm giàu có, chiêng lăm, la nhiều" ; cảnh "Các chàng trai đi lại ngực đụng ngực. Các cô gái đi lại vú đụng vú. Cảnh làng một tù trưởng nhà giàu trông sao mà vui thế ! Rõ ràng là tù trưởng Đăm Săn đang giàu lên, chiêng lăm la nhiều [...] có chiêng đồng voi bầy, có bè bạn như nôm như xếp [...]", "danh vang đến thần, tiếng lừng khắp núi".

Câu hỏi 4

– Những đoạn dùng ngôn ngữ của người kể chuyện là những đoạn miêu tả nhà Mtao Mxây, miêu tả chân dung Mtao Mxây, miêu tả những động tác chiến đấu và diễn biến cuộc giao tranh giữa Đăm Săn và Mtao Mxây, đặc biệt là những đoạn dài miêu tả khung cảnh và không khí của lễ mừng chiến thắng.

– Những đoạn có ngôn ngữ đối thoại của nhân vật được dùng rất nhiều để miêu tả diễn biến của cuộc giao tranh giữa hai nhân vật và miêu tả mối quan hệ giữa nhân vật anh hùng chiến thắng với dân làng của mình, với dân làng của nhân vật đối thủ. Đặc biệt, những đoạn đối thoại này kéo dài, chỉ bị ngắt quãng bởi một vài lời ngắn gọn của người kể chuyện, khiến cho ngôn ngữ sử thi mang sắc thái rất rõ của ngôn ngữ kịch, tạo cho người nghe cảm giác như được chứng kiến các sự kiện diễn ra trên sân khấu.

– Những loại câu mệnh lệnh, câu kêu gọi trong ngôn ngữ nhân vật, đặc biệt được nhân vật anh hùng dùng để nói với nhân vật quần chúng : "Ồ các con, ơ các con, hãy đi lấy rượu bắt trâu !", "Hãy đánh lên các chiêng có tiếng âm vang", "Hãy đánh lên tất cả cho ở dưới võ toác các cây đôn ngạch, cho ở trên gẫy nát các cây xà ngang".

– Những câu trong ngôn ngữ kể chuyện có dạng của ngôn ngữ đối thoại ("Bà con xem", "Thế là, bà con xem") được người kể chuyện dùng để lôi cuốn sự chú ý của người nghe sử thi, đồng thời thể hiện sự thán phục, sự phấn khích của

người kể chuyện trước những cảnh miêu tả và muốn truyền sự thần phục, sự phấn khích ấy sang người nghe.

Tất cả những đặc điểm trong ngôn ngữ nhân vật và ngôn ngữ người kể chuyện ấy đều có tác dụng tạo nên cảm nhận của người nghe về ý nghĩa toàn dân, ý nghĩa trọng đại của các sự kiện sử thi, tạo nên sức lôi cuốn của truyện kể, người nghe như được mời tham dự vào các sự kiện sử thi đang được kể lại.

Câu hỏi 5

GV hướng dẫn HS tìm trong đoạn trích những biện pháp tu từ so sánh, phóng đại và phân tích ý nghĩa, tác dụng nghệ thuật của các biện pháp ấy đối với việc miêu tả nhân vật anh hùng và khung cảnh hoành tráng trong đoạn văn.

3. Phần củng cố

Nội dung của sử thi anh hùng là những sự kiện có tầm quan trọng đối với toàn thể cộng đồng. Trong sử thi *Đăm Săn* của người Ê-đê, sự kiện trung tâm là cuộc chiến đấu của nhân vật anh hùng giành lại vợ từ tay của tù trưởng thù địch. Chiến công của người anh hùng được ca ngợi như những chiến công vĩ đại mà con người bình thường không thể thực hiện được. Do đó, sử thi có cách miêu tả nhân vật, sự kiện, hành động vượt xa cách miêu tả các sự kiện, con người của đời thường, tạo nên tính lí tưởng và âm điệu hùng tráng của sử thi.

IV – HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN BÀI TẬP NÂNG CAO

Để làm bài tập này, GV cần hướng dẫn HS đọc kĩ phần đầu của đoạn trích : Từ "Nhà Mtao Mxây đầu sần hiên..." cho tới hết câu "Nói rồi Đăm Săn đâm pháp một cái, cắt đầu Mtao Mxây đem bêu ngoài đường".

Để so sánh, có thể lập bảng như sau :

Các yếu tố so sánh	Nhân vật	Đăm Săn	Mtao Mxây
Lời nói		1. 2. 3. ...	1. 2. 3. ...
Cử chỉ	
Hành động	

Ghi chú :

- Số lượng các yếu tố so sánh tương đương nhau.
- Các yếu tố so sánh được diễn đạt bằng câu trích.

Căn cứ vào nội dung các yếu tố so sánh được ghi lại trên bảng sẽ dễ dàng nhận ra sự đối lập trong cách đánh giá của tác giả dân gian đối với hai nhân vật.

V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Phan Đăng Nhật, *Nghiên cứu sử thi Việt Nam*, Sđd.
- Võ Quang Nhơn, *Sử thi anh hùng Tây Nguyên*, NXB Giáo dục, 1997.
- Phan Ngọc, "Đẻ đất đẻ nước", *bản sử thi đầu tiên của nền văn học Việt – Mường*, trong sách *Văn học dân gian – Những công trình nghiên cứu*, Sđd, tr. 92 - 197.